Ngôn ngữ SQL – Một số lưu ý về phép Kết

Một số lưu ý về phép kết

SINHVIEN			LOP			
	malop	tenlop		masv	hoten	malop
1	L1	10A	1	01	A	L1
2	L2	10B	2	02	В	L2
3	L3	10C	3	03	С	L2
	_		4	04	D	L1
			5	05	E	L1
		~				

Yêu cầu: Cho biết sĩ số của mỗi lớp

A. Inner joins (Kết bằng)

Phép kết Inner joins giữa 2 bảng A và B → là một bảng C = {các bộ trong đó mỗi bộ là sự kết hợp của các bộ trong A với các bộ trong B sao cho điều kiện kết được thỏa mãn}

• Phép kết inner join giữa SINHVIEN và LOP

```
select *
from SINHVIEN sv join LOP l on sv.malop = l.malop
```

<u>Kết quả</u>

	masv	hoten	malop	malop	tenlop
1	01	A	L1	L1	10A
2	02	В	L2	L2	10B
3	03	С	L2	L2	10B
4	04	D	L1	L1	10A
5	05	E	L1	L1	10A

Nhận xét: Thông tin về lớp 10C bị mất

Tính sĩ số của lớp

```
select l.malop, l.tenlop, count(*) as SiSo
from SINHVIEN sv join LOP l on sv.malop = l.malop
group by l.malop, l.tenlop
Két quả:
```

1

	malop	tenlop	SiSo
1	L1	10A	3
2	L2	10B	2

Nhận xét : Sĩ số của lớp 10C (bằng 0) không được xuất ra, vì thông tin lớp 10C đã bị mất sau phép kết bằng

B. Right (Outer) joins (Kết phải)

Phép kết Right Outer joins giữa 2 bảng A và B \Rightarrow là một bảng C = {các bộ trong đó mỗi bộ là sự kết hợp của các bộ trong A với các bộ trong B sao cho điều kiện kết được thỏa mãn} + {các bộ còn lại trong B mà không thỏa điều kiện kết với bất kỳ một bộ trong A nào}

Phép kết Right (Outer) Joins giữa SINHVIEN và LOP

```
select *
from SINHVIEN sv right join LOP 1 on sv.malop = 1.malop
Kết quả :
    masv hoten malop malop tenlop
1
    01
                L1
                       L1
                              10A
         Α
2
    04
                              10A
         D
                L1
                       L1
3
    05
          Ε
                L1
                       L1
                              10A
4
    02
          В
                Ь2
                       L2
                              10B
5
    03
          C
                L2
                       L2
                              10B
6
                NULL
                       L3
                              10C
    NULL NULL
```

Nhận xét: Thông tin về lớp 10C vẫn được giữ lại sau phép kết phải

Tính sĩ số của lớp

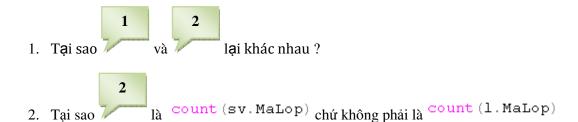
```
select l.malop, l.tenlop, count(sv.MaLop) as SiSo
from SINHVIEN sv right join LOP l on sv.malop = l.malop
group by l.malop, l.tenlop
```

Kết quả :

	malop	tenlop	SiSo	
1	L1	10A	3	
2	L2	10B	2	
3	L3	10C	0	

<u>Nhận xét</u>: Sĩ số của các lớp không có học sinh (10 C) vẫn được xuất ra (vì phép kết không mất thông tin về lớp)

<u>Câu hỏi</u>:



C. Left (Outer) joins (Kết trái)

Phép kết Left (Outer) joins giữa 2 bảng A và $B \rightarrow l$ à một bảng $C = \{các bộ trong đó mỗi bộ là sự kết hợp của các bộ trong <math>A$ với các bộ trong B sao cho điều kiện kết được thỏa mãn $\} + \{các bộ còn lại trong <math>A$ mà không thỏa điều kiện kết với một bộ bất kỳ trong B nào $\}$

D. Full (Outer) joins

Phép kết Full Outer joins giữa 2 bảng A và B \rightarrow là một bảng C = {các bộ trong đó mỗi bộ là sự kết hợp của các bộ trong A với các bộ trong B sao cho điều kiện kết được thỏa mãn} + {các bộ còn lại trong A mà không thỏa điều kiện kết với bất kỳ một bộ trong B nào} + {các bộ còn lại trong B mà không thỏa điều kiện kết với bất kỳ một bộ trong A nào}

<u>PUB</u>	LISHER	2	
	pid	pname	pcity
1	1	Algodata Infosystems 1	MIA
2	2	Algodata Infosystems 2	NYO
3	3	Algodata Infosystems 3	MAN

AUTHORS

	auid	firstname	lastname	city
1	1	Reginald	Blotchet-Halls	NYO
2	2	Michel	DeFrance	OAS
3	3	Innes	del Castillo	CAN
4	4	Ann	Dull	LND
5	5	Marjorie	Green	CAL
6	6	Morningstar	Greene	CAL
7	7	Burt	Gringlesby	LOS
8	8	Sheryl	Hunter	NYO

```
select *
from AUTHORS full join PUBLISHERS on city=pcity
```

<u>Kết quả :</u>

	auid	first	lastname	city	pid	pname	pcity
1	1	Reginald	Blotch	NYO	2	Algoda	NYO
2	2	Michel	DeFrance	OAS	NULL	NULL	NULL
3	3	Innes	del Ca	CAN	NULL	NULL	NULL
4	4	Ann	Dull	LND	NULL	NULL	NULL
5	5	Marjorie	Green	CAL	NULL	NULL	NULL
6	6	Morni	Greene	CAL	NULL	NULL	NULL
7	7	Burt	Gringlesby	Los	NULL	NULL	NULL
8	8	Sheryl	Hunter	NYO	2	Algoda	NYO
9	NULL	NULL	NULL	NULL	3	Algoda	MAN
10	NULL	NULL	NULL	NULL	1	Algoda	MIA

- Cho biết những tác giả và nhà xuất bản ở cùng thành phố
- Cho biết số lượng tác giả và nhà xuất bản ở cùng thành phố, số lượng tác giả mà không có nhà xuất bản nào ở cùng thành phố và số lượng nhà xuất bản mà không có tác giả nào ở cùng thành phố

```
count ( case when auid is null then 1 end) as
select
        [Số tác giả không cùng thành phố với bất kỳ NXB nào],
        count ( case when pid is null then 1 end) as
        [Số NXB không cùng thành phố với bất kỳ tác giả nào],
        count (case when city = pcity then 1 end) as
        [Số NXB và Tác giả cùng thành phố]
from AUTHORS full join PUBLISHERS on city=pcity
```